TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HT
TỈNH TÂY NINH
Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 06-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Kim Nương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Quang Truyền**.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

2. Ông **Đinh Khắc Quỳnh**.

Nghề nghiệp: Cán bộ phòng giáo dục và Đào tạo thị xã.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Thái Thị Thuý Vân**- Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã HòaThành, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HòaThành tham gia phiên tòa:* Bà **Phan Thị Vũ Vi**, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HòaThành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024.

1. Võ Tr H, sinh năm 1984.(Tên gọi khác: H Mode); tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 072084013102;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp LY, xã LTN, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn T1 và bà Trương Thị Thanh V; Có vợ Nguyễn Thị Hồng T; Con có 01 người sinh năm 2020;

Tiền án: Tại Bản án số 23/2015/HSST ngày 19/5/2015, Toà án nhân dân huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh Tây Ninh căn cứ điểm a, c, d khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình

sự năm 1999 xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020. (Chưa được xoá án tích);

Tiền sự: Tại Quyết định số 3411/QĐ-XPHC ngày 23/10/2021, Công thị xã HT, tỉnh Tây Ninh áp dụng nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của C4 phủ xử phạt hành C4 số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khoẻ của người khác".

Bị cáo có nhân thân xấu:

Tại Bản án số 32/HSST ngày 14/5/2004, Tòa án nhân dân huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm p, b khoản 1 Điều 46; điểm a, e, i khoản 1, khoản 2 Điều 104; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại Bản án số 21/2007/HSST ngày 08/02/2007, Tòa án nhân dân huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 5 Điều 60; khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với bản án 32/HSST ngày 14/5/2004 là 11 năm tù.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/6/2023, đến ngày 19/6/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay có mặt tại Tòa.

2. **Lê VQ,** Sinh ngày 19/10/2006. (Tên gọi khác: Long Cháu); tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố 3, phường LH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 04/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Thế V2 và bà Nguyễn Thị TE; Vợ con không có;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Tại Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 11/01/2023, Công an phường Long Thành Trunng, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh áp dụng nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của C4 phủ xử phạt hành C4 số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo có nhân thân xấu:

- Ngày 07/11/2022, bị Công an xã LTN xử phạt vi phạm hành C4 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý", chưa chấp hành nộp phạt, xử phạt sau ngày phạm tội.

- Ngày 01/6/2023, bị Toà án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng (Tạm đình chỉ thi hành do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam), xử phạt sau ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/09/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HT.

3. **Cao Thành LH,** sinh năm1986.(Tên gọi khác: Không); tại tỉnh Tây Ninh; Số căn cước công dân: 290944756;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 17, ấp Long Hải, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 03/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Cao Thành H1 và bà Trần Thị S; Có vợ là Phan Thị Thu T2; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhấtsinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 19/5/2015, bị Toà án nhân dân huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành án tại trại giam Tống Lê Chân tỉnh Bình Phước đến ngày 12/02/2018, đã nộp án phí và bồi thường dân sự xong ngày 18/8/2017. Đã được xoá án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/6/2023, tạm giam từ ngày 19/6/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HT.

Bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thủy T3,** sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: ấp N Tr, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà **Nguyễn Thị T4,** sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: ấp Tr Đ1, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà **Nguyễn Thị Ch1,** sinh năm 1966 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

4. Ông **Nguyễn Công C4,** sinh năm 1969 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 141/5B, ấp TrA, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

5. Ông **Trần Hữu C5,** sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 86, đường Thượng Thâu Thanh, khu phố LTr, phường LTTr, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

6. Ông **Bùi ThA,** sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 292, ấp Tr Đ1, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

7. Ông **Dương Văn M1,** sinh năm 1962 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 01, ấp Tr L, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

8. Ông **Võ H A2,** sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: E5/3, ấp Tr C5, xã TrH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

9. Ông **Lê Phú Q1,** sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 52, khu phố LTh2, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

10. Ông **Nguyễn Trung T5,** sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 02, khu phố LĐ, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

11. Ông **Nguyễn Quốc T6,** sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 542, đường Nguyễn Văn Linh, ấp Tr Th4, xã TrH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

12. Ông **Trần Q Th5,** sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 37, ấp TrL1, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

13. Ông **Võ Th T6,** sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 43, ấp TrA, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Đỗ VB6,** sinh ngày 18/9/2008 (có mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 1, ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp của Đỗ VB6*: Ông **Phạm Thanh Q3**, sinh năm 1968 (ông ngoại) .

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 1, ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Đỗ VB6*: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L5** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Anh **Tống Gia B7,** sinh ngày 15/10/2008 (có mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 20, Tổ 8, ấp LY, xã LTN, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: ấp BK, xã LTN, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp của Tống Gia B7*:

Ông **Tống Huỳnh T7**, sinh năm 1983 (có mặt)

Bà **Phạm Thị Kim H7**, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 20, Tổ 8, ấp LY, xã LTN, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. (là cha, mẹ ruột anh Tống Gia B7).

- *Người bào chữa cho anh Tống Gia B7*: Bà **Trần Thị Cẩm V4** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh.

3. Anh **Nguyễn Bảo B8,** sinh ngày 01/11/2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 13, ấp TrG, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Bảo B8: Ông **Nguyễn Thanh Long,** sinh năm 1960 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 27/11, ấp TrG, xã Tr T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. (là ông của anh Nguyễn Bảo B8**).**

4. Anh **Võ Minh Q7,** sinh ngày 04/6/2004 (có mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 52, đường Huỳnh Công Giản, Khu phố 2, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê VQ:

Bà **Nguyễn Thị TE,** sinh năm 1983 (có mặt).

Ông **Lê Thế V9**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 15, Khu phố 3, phường LH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Người bào chữa cho bị cáo Lê VQ: Bà **Nguyễn Thị ST**– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp nhưng cần tiền để tiêu xài và mua chất ma túy để sử dụng nên từ ngày 19/4/2022 đến ngày 23/5/2023, Võ Tr H, Cao Thành LH, Lê VQ, Nguyễn Minh Tươi đã cùng Võ Minh Q7, sinh ngày 04/6/2004; Đỗ VB6, sinh ngày 19/10/2008; Tống Gia B7, sinh ngày 15/10/2008 và Nguyễn Bảo B8, sinh năm 2005, đã thực hiện nhiều vụ "Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản" trên địa bàn thị xã HT và huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 19/4/2022, Võ Tr H điều khiển xe môtô biển số 70G1-883.00 của Hiếu chở Lê VQ chạy rảo quanh các tuyến

đường trên địa bàn thị xã HT để tìm người đi đường có đeo trang sức cướp giật. Khi đi trên đường cầu Bà Mai (hướng về xã Chà Là) thì phát hiện Nguyễn Thủy T3, sinh năm 1978, ngụ tổ 16, ấp N Tr, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển xe môtô đi cùng chiều phía trước và có đeo dây chuyền vàng trên cổ nên Hiếu điều khiển xe chạy theo sau đến đoạn đường vắng có đám chuối bên phải thuộc ấp Trường Xuân, xã TrH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh thì Hiếu vượt lên bên trái xe của T3 cho Quang ngồi sau dùng tay phải giật dây chuyền trên cổ của T3. Sau khi giật được dây chuyền, Hiếu tăng ga bỏ chạy về hướng xã Chà Là thì Quang làm rơi mất dây chuyền vừa giật được trên đường tẩu thoát.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG-TTHS ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, loại mắc xích, trọng lượng 2,2 chỉ đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá là 9.414.240 đồng.

* Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 02/7/2022, Hiếu điều khiển xe môtô biển số 70G1-883.00 chở Hải chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT để tìm tài sản cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến khu vực Trí Huệ Cung rẽ về đường Trường Xuân thuộc xã TrH, thị xã HT thì Hiếu phát hiện Nguyễn Thị T4, sinh năm 1970, ngụ ấp Tr Đ1, xã Tr Đ, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe môtô đi cùng chiều phía trước, trên cổ đeo 01 dây chuyền có mặt bằng vàng nên chạy theo sau đến đoạn gần nghĩa địa TrH thì Hiếu vượt lên bên trái xe của T4 cho Hải ngồi sau dùng tay giật dây chuyền vàng trên cổ T4 rồi tăng ga chạy về hướng xã Chà Là, huyện DMC. Hiếu, Hải mang dây chuyền vàng giật được đến tiệm vàng không nhớ tên gần ngã ba Mít Một thuộc phường Hiệp Tân, thị xã HT bán được số tiền 10.500.000 đồng, Hiếu chia cho Hải số tiền 5.000.000 đồng cùng nhau tiêu xài hết.

- Tại kết luận định giá tài sản số 13/KLĐG-TTHS ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, loại mắc xích, trọng lượng 3,7 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 18K hình chữ Trung Quốc, trọng lượng 01 chỉ có tổng trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 19.036.880 đồng.

* Vụ thứ ba: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, Hiếu điều khiển xe mô tô biển số 70G1-883.00 chở Quang chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn huyện BC để tìm giật dây chuyền của người đi đường. Khi đi đến đoạn đường trước cửa hàng vật liệu xây dựng "Tấn Lộc Phát" thuộc ấp Thuận Đông, xã Thuận Lợi, huyện BC, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1966, ngụ tại ấp Thuận Đông, xã Thuận Lợi, huyện BC điều khiển xe môtô loại SH Mode chạy ngược chiều và có đeo 01 dây chuyền vàng trên cổ nên Hiếu

quay xe chạy theo một đoạn và áp sát xe cho Quang ngồi phía sau dùng tay giật sợi dây chuyền vàng trên cổ của Ch1 rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Hiếu và Quang mang dây chuyên vừa giật được đến tiệm vàng (không nhớ biển hiệu) gần ngã ba Mít Một thuộc phường Hiệp Tân, thị xã HT bán được số tiền 38.000.000 đồng, chia đều mỗi người số tiền 19.000.000 và để tiêu xài cá nhân hết.

- Tại kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG-TTHS ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 dây chuyền dạng thẻ đặc chữ Đ bằng vàng 18K, trọng lượng 1,990 lượng của có tổng trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 69.252.000 đồng.

* Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 30/4/2023, Quang cùng với Đỗ VB6, Tống Gia B7 và Hậu (không rõ họ tên, địa chỉ) rủ nhau đi trộm gà để bán lấy tiền tiêu xài. Quang điều khiển xe môtô biển số 70C1-355.97 của Quang chở Bình, Bảo điều khiển xe môtô biển số 70GA-042.21 của Bảo chở Hậu đi đến căn nhà số 141/5B, ấp TrA, xã Tr T, thị xã HT do Nguyễn Công C4, sinh năm 1969 làm chủ thì Bảo, Bình, Hậu đứng bên ngoài cảnh giới cho Quang leo rào vào nhà lén lút bắt trộm 05 con gà trống tre, loại gà Mỹ. Khi trộm được gà, cả nhóm mang về nhà Quang cất giấu nhưng đã làm mất 01 con trên đường đi. Đến sáng cùng ngày, Quang mang 04 con gà trống tre vừa trộm được ra chợ LH bán cho người đi đường được số tiền 630.000 đồng, chia mỗi người số tiền 120.000 đồng để tiêu xài cá nhân còn lại mua đồ ăn sáng hết.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐG-TTHS ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận:

+ 01 con gà trống tre, loại gà Mỹ, màu đỏ - đen, trọng lượng l,2kg (còn sống) có trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 132.000 đồng;

+ 03 con gà trống tre, loại gà Mỹ, màu trắng - đen, trọng lượng l,2kg/con (còn sống) có trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 396.000 đồng;

+ 01 con gà trống tre, loại gà Mỹ, màu trắng - đen, trọng lượng l,2kg (còn sống) có trị giá tại thòi điểm xảy ra vụ án là 132.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 660.000 đồng.

* Vụ thứ năm: Khoảng 01 giờ trong một ngày của tháng 5/2023, Hiếu điều khiển xe môtô biển số 70G1-883.00 chở Tươi chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đi đến nhà do Trần Hữu C5, sinh năm 1971, ngụ số 86, đường Thượng Thâu Thanh, khu phố LTr, phường LTTr, thị xã HT làm chủ, Hiếu đứng bên ngoài cho Tươi lén lút vào lấy trộm 01 cây mai vàng, loại 05 cánh đang trồng trong chậu để ở trước sân mang về nhà Hiếu cất giấu. Sau đó khoảng một tuần, Tươi

cùng một người tên Nhí (không rõ họ tên, địa chỉ) mang cây mai trộm được đến quán ăn "Út Phát" thuộc khu phố LTr, phường LTTr, thị xã HT bán cho chủ quán là Trần Ngọc Bửu, sinh năm 1976, ngụ tại khu phố LTr, phường LTTr, thị xã HT nhưng Bửu không mua do cây mai đã héo khô nên Tươi gửi cây mai lại cho Bửu và mượn số tiền 200.000 đồng để đổ xăng. Hiện Bửu đã giao nộp cây mai cho Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại.

- Tại kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-TTHS ngày 22/8/2023của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 cây mai vàng loại 05 cánh, dáng xuyên, chu vi vòng gốc 50cm, thân cây cao 40cm có trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 5.000.000 đồng.

* Vụ thứ sáu: Vào buổi trưa một ngày của tháng 5/2023, Quang cùng Tươi, Hiếu và Võ Minh Q7, Tống Gia B7, Đỗ VB6 rủ nhau đi trộm gà để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Cả nhóm đi bằng xe mô tô (không nhớ C4 xác mấy xe) đến căn nhà số 292, ấp Tr Đ1, xã Tr Đ, thị xã HT trên đường Nguyễn Lương Bằng (ngay đầu hẻm 15) do Bùi ThA, sinh năm 1971 làm chủ, Quang, Tươi, Hiếu, Quân, Bảo đứng bên ngoài cho Bình lén lút leo rào vào bắt trộm 01 con gà trống tre, màu đen - đỏ trong giỏ bội phía sau nhà. Sau khi trộm được gà, Bình đưa cho Quang cất giữ nhưng do thấy con gà bị bệnh nên Quang đã thả trên đường đi.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KLĐG-TTHS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 con gà trống tre, màu đỏ - đen, trọng lượng l,2kg trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 132.000 đồng.

* Vụ thứ bảy: Khoảng 01 giờ một ngày của tháng 5/2023, Hiếu điều khiển xe mô tô biển số 70G1-883.00 chở Tươi, Quân điều khiển xe mô tô biển số 70C1-355.97 chở Quang chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đến căn nhà số 01, đường vô Chợ Tr L thuộc ấp Tr L, xã Tr Đ, thị xã HT do Dương Văn M1, sinh năm 1962 làm chủ. Lúc này, Hiếu, Quang, Quân đứng bên ngoài cảnh giới cho Tươi lén lút vào nhà bắt trộm 01 con gà trống Cao Lãnh, màu trắng của M1 mang về nhà Hiếu làm thịt cho cả nhóm cùng ăn.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 24/KLĐG-TTHS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 con gà trống Cao Lãnh, màu trắng, trọng lượng 03kg trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 330.000 đồng.

* Vụ thứ tám: Vào khoảng 01 giờ một ngày của tháng 5/2023, Quang cùng với Tống Gia B7, Đỗ VB6 và Nguyễn Bảo B8 đi trên xe môtô (không rõ biển số) chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm.

Khi đi đến căn nhà số 39, ấp Tr C5, xã TrH, thị xã HT (khu vực vườn Cao su gần Trí Huệ Cung) do Võ H A2, sinh năm 1992 làm chủ. Lúc này, Bình và Bảo đứng bên ngoài cho Quang vào nhà lén lút lấy trộm 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim Cu, loại Cu son, màu xám - trắng sau đó giao cho Bình nuôi, nhưng sáng cùng ngày, Bình mang chim Cu cùng lồng chim đến khu vực bán chim cảnh gần chợ LH bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 120.000 đồng và tiêu xài hết.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 26/KLĐG-TTHS ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 lồng chim tròn bằng gỗ, loại lồng cu lở, cao 30cm, rộng 35cm và 01 con chim Cu, loại Cu son, màu xám - trắng có tổng trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 750.000 đồng.

* Vụ thứ chín: Vào khoảng 01 giờ một ngày của tháng 5/2023, Võ Minh Q7, Đỗ VB6, Lê VQ, Tống Gia B7 điều khiển xe môtô (không rõ biển số) chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đi đến căn nhà số 52, khu phố LTh2, phường LTB, thị xã HT do Lê Phú Q1, sinh năm 1990 làm chủ. Lúc này, Quang và Bình đứng bên ngoài cho Quân lén lút vào nhà lấy trộm 01 lồng chim vuông, bên trong có 01 con chim chào mào, màu xám - trắng mang về nhà Quang cất giấu, sau đó Quang mang đến khu vực bán chim cảnh gần chợ LH bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 500.000 đồng, chia mỗi người 100.000 đồng, số tiền còn lại mua ma túy từ một người lạ mặt cho cả nhóm cùng sử dụng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 24/KLĐG-TTHS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 lồng chim vuông bằng gỗ, cao khoảng 50cm, rộng khoảng 40cm và 01 con chim chào mào, màu xám - trắng có tổng giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án là 600.000 đồng.

* Vụ thứ mười: Khoảng 02 giờ một ngày của tháng 5/2023, Võ Tr H điều khiển xe môtô biển số 70G1-883.00 chở Võ Minh Q7 chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đến căn nhà số 02, khu phố LĐ, phường LTB, thị xã HT do Nguyễn Trung T5, sinh năm 1995 làm chủ. Lúc này, Hiếu đứng bên ngoài cảnh giới cho Quân vào nhà lén lút bẻ gãy lồng chim bắt trộm 01 con chim chào mào, màu xám - trắng mang về nhà Hiếu cất giấu, sau đó cho Tươi nuôi nhưng do chim xấu nên Tươi đã thả đi.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 24/KLĐG-TTHS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 con chim chào mào, màu xám - trắng (còn sống) trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 600.000 đồng.

* Vụ thứ mười một: Khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 5/2023, Nguyễn Minh Tươi, Đỗ VB6 đi đến nhà của Lê VQ rủ Quang cùng đi trộm, do Quang

mệt nên không đi cùng và thống nhất khi nào trộm được thì cùng nhau bán lấy tiền mua ma tuý sử dụng chung. Tươi, Bình điều khiển xe môtô (không rõ biển số) chạy quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT để tìm tài sản. Khi đi đến đoạn gần thánh thất Trường Hoà thì nhìn thấy nhà Nguyễn Quốc T6, sinh năm 1987 ngụ ấp Tr Th4, xã Trường Hoà, thị xã HT làm chủ. Lúc này, Tươi dừng xe đứng bên ngoài cho Bình leo rào vào nhà lén lút lấy trộm 02 lồng chim tròn bằng gỗ bên trong có 01 con chim chào mào, màu trắng - đen và 01 con chim chào mào, màu xám - trắng; 01 con gà trống thái, màu đen - vàng - trắng và 01 con gà mái thái, màu xám mang về nhà Lê VQ cất giấu và làm thịt 02 con gà Thái cho cả nhóm cùng ăn. Sau đó, Tươi mang 01 lồng chim và 02 con chim đến khu vực bán chim cảnh gần chợ LH bán cho một người đàn ông lạ mặt được số tiền 120.000 đồng mua ma túy từ một người lạ mặt về cùng nhau sử dụng, còn 01 lồng chim đã cũ không bán được nên vứt bỏ.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 27/KLĐG-TTHS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 02 lồng chim tròn bằng gỗ, 02 con chim chào mào và 02 con gà Thái trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 1.650.000 đồng.

* Vụ thứ mười hai: Khoảng 03 giờ ngày 12/5/2023, Hiếu điều khiển xe mô tô biển số 70G1-883.00 chở Quân chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đến căn nhà số 37, ấp TrL1, xã Tr T, thị xã HT do Trần Q Th5, sinh năm 1985 làm chủ. Lúc này, Hiếu dừng xe đứng bên ngoài cảnh giới cho Quân lén lút vào trong nhà lấy trộm 02 lồng chim, bên trong có 01 con chim chích chòe và 01 con chim chào mào mang về nhà Hiếu cất giấu. Hiện đã thu giữ 01 lồng chim cùng 02 con chim trả lại cho bị hại, còn 01 lồng chim bị gãy nên đã vứt bỏ.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 16/KLĐG-TTHS ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 02 lồng chim, 01 con chim chích chòe và 01 con chim chào mào của ông Thắng có tổng giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án là 1.975.000 đồng.

* Vụ thứ mười ba: Khoảng 01 giờ ngày 23/5/2023, Hiếu điều khiển xe môtô biển số 70G1-883.00 chở Tươi chạy rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thị xã HT tìm tài sản để trộm. Khi đến tiệm tạp hóa không có biển hiệu trong hẻm 34, đường Ngô Quyền thuộc ấp TrA, xã Tr T, thị xã HT do Võ Th T6, sinh năm 1982 làm chủ. Lúc này, Hiếu dừng xe phía trước cảnh giới cho Tươi lén lút lấy trộm 01 cây mai trồng trong chậu để trước tiệm tạp hóa rồi mang về nhà Hiếu cất giấu. Hiện đã thu giữ cây mai và trả lại cho bị hại Trí.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 16/KLĐG-TTHS ngày 21/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 cây Mai vàng

loại 05 cánh, lá lớn, dáng trực, chu vi vòng gốc 42cm, thân cây cao 130cm, đường kính tán lá 100cm (còn sống) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án là 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSCT ngày 26 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HòaThành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo: Võ Tr H về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, d, i khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Lê VQ về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Cao Thành LH về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HòaThành, tỉnh Tây ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Tr H, Lê VQ và Cao Thành LH về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Võ Tr H, Lê VQ và Cao Thành LH phạm tội như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Tr H phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g và xúi giục người chưa thành niên phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Lê Quang V9 phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g. Bị cáo Cao Thành LH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã khai ra những lần phạm tội trước đó, những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm c, d, i, khoản 2 Điều 171; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tr H 05 năm đến 06 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Võ Tr H 02 năm đến 03 năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Võ Tr H theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, d, khoản 2 Điều 171, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê VQ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê VQ từ 06 đến 09 tháng tù.

Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Toà án nhân dân thị xã HT đã xét xử Lê VQ 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 103, 104 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của Lê VQ theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Cao Thành LH từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại:

+ Những bị hại yêu cầu các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường gồm:

- Bị hại Nguyễn Thuỷ T3 yêu cầu bồi thường số tiền 9.414.240 đồng.

- Bị hại Nguyễn Thị T4 yêu cầu bồi thường số tiền 19.036.880 đồng.

- Bị hại Nguyễn Thị Ch1 yêu cầu bồi thường số tiền 69.252.000 đồng.

- Bị hại Trần Hữu C5 đã nhận lại tài sản nhưng do cây mai đã chết nên yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

- Trần Q Th5 yêu cầu bồi thường số tiền 1.975.000 đồng.

+ Những bị hại không yêu cầu các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường gồm:

- Võ Th T6 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

- Nguyễn Quốc T6 không yêu cầu bồi thường.

- Nguyễn Trung T5 không yêu cầu bồi thường.

- Lê Phú Q1 không yêu cầu bồi thường.

- Võ H A2 không yêu cầu bồi thường.

- Dương Văn M1 không yêu cầu bồi thường..

- Bùi ThA yêu không yêu cầu bồi thường.

- Nguyễn Công C4 nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Hiếu không nói lời nói sau cùng. Hai bị cáo Quang và Hải xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan T5 hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HòaThành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HòaThành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/4/2022 đến ngày 23/5/2023 trên địa bàn thị xã HT và huyện BC, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng sự mất cảnh giác của các bị hại, Võ Tr H điều khiển xe môtô chở Cao Thành LH, Lê VQ giật dây chuyền của 03 bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 97.703.120 đồng; cụ thể: Hiếu giật 03 vụ với số tiền là 97.703.120 đồng, Quang giật 02 vụ với số tiền 78.666.240 đồng, Hải giật 01 vụ với số tiền 19.036.880 đồng.

Ngoài ra, Lê VQ đã bị xử phạt vi phạm hành C4 về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành C4 lại cùng với Võ Tr H lén lút thực hiện 06 trộm cắp tài sản người khác; cụ thể: Hiếu trộm với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.037.000 đồng, Quang trộm với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.122.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo: Võ Tr H đủ yếu tố cấu thành về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, d, i khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Lê VQ đủ yếu tố cấu thành về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Cao Thành LH đủ yếu tố cấu thành về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết xử phạt mức án tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án này như sau: Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo: Võ Tr H, Lê VQ, Cao Thành LH là đồng phạm

giản đơn. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa các bị cáo Hiếu, Quang, Hải và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có sự phân công vai trò cụ thể cho từng người, không có sự cấu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Hiếu là người rủ rê các bị cáo khác đi cướp giật tài sản 03 vụ với số tiền 97.703.120 đồng và dùng xe của bị cáo chở các bị cáo khác lén lút lấy trộm tài sản của người bị hại 06 vụ với số tiền 12.037.000 đồng. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm nặng nhất trong vụ án này.

Đối với bị cáo Quang là người tham gia cùng bị cáo Hiếu đi cướp giật tài sản 02 vụ với số tiền 78.666.240 đồng, ngoài ra bị cáo còn đứng ra rủ rê các bị cáo khác tham gia lén lút lấy trộm tài sản của người bị hại 06 vụ với số tiền 4.122.000 đồng. Vào thời điểm phạm tội ngày 19/4/2022 bị cáo mới được 15 tuổi 6 tháng, bị cáo chưa thành niên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo Hiếu.

Đối với bị cáo Cao Thành LH cùng bị cáo Hiếu tham gia cướp giật tài sản 01 vụ trị giá 19.036.880 đồng nên phải chịu trách nhiệm sau cùng trong vụ án này.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Tr H phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g và xúi giục người chưa thành niên phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Lê Quang V9 phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Cao Thành LH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã khai ra những lần phạm tội trước đó, những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

[6.1]. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận các bị hại sau đây không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm: Anh Võ Th T6, anh Nguyễn Quốc T6, anh Nguyễn Trung T5, anh Lê Phú Q1, anh Võ H A2, anh Dương Văn M1, anh Nguyễn Công C4 và anh Bùi ThA.

[6.2]. Ghi nhận các bị hại sau đây yêu cầu các bị cáo bồi thường: Căn cứ vào các điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự:

- Buộc các bị cáo Võ Tr H và Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thuỷ T3 số tiền 9.414.240 đồng (Chín triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm bốn mươi đồng). Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm

bồi thường số tiền 4.707.120 đồng (Bốn triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn một trăm hai mươi đồng). Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.707.120 đồng (Bốn triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn một trăm hai mươi đồng).

- Buộc Bị cáo Võ Tr H và Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Ch1 số tiền 69.252.000 đồng. Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 34.626.000 đồng (Ba mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn thị TE có trách nhiệm bồi thường số tiền 34.626.000 đồng (Ba mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

- Buộc các bị cáo Võ Tr H và Cao Thành LH có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T4 số tiền 19.036.880 đồng. Trong đó mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 9.518.440 đồng. Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 9.518.440 đồng (Chín triệu năm trăm mười tám nghìn bốn trăm bốn mươi đồng). Bị cáo Cao Thành LH có trách nhiệm bồi thường số tiền 9.518.440 đồng (Chín triệu năm trăm mười tám nghìn bốn trăm bốn mươi đồng).

- Buộc bị cáo Võ Tr H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trần Hữu C5 số tiền 5.000.000 đồng.Trong vụ này có bị cáo Tươi nhưng hiện nay bị cáo Tươi đã chết nên một mình bị cáo phải bồi thường.

- Buộc bị cáo Võ Tr H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 liên đới bồi thường cho bị hại Trần Q Th5 số tiền 1.975.000 đồng.Trong bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 987.500 đồng (Chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 có trách nhiệm bồi thường số tiền 987.500 đồng (Chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

[6.3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu thiêu huỷ vật chứng của bị cáo Võ Tr H không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) lồng chim bằng gỗ tròn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, cao 50cm, đường kính lồng 42cm, chiều cao móc 28cm, phần đầu móc bằng kim loại. Tình trạng: Đã qua sử dụng;

+ Tịch thu ngân sách tài sản của bị cáo Võ Tr H dùng vào việc phạm tội:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số 70G1-883.00, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu đỏ - đen, số khung: RLSDL11ANNV1611650, số máy:

CGA1561697 (Đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu phải, dán tem SATRIA);

+ Tịch thu thiêu huỷ vật chứng của bị cáo Cao Thành LH không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) áo khoác vải tay dài, màu xanh - trắng, không có nhãn hiệu (Đã qua sử dụng);

- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu tím, không có nhãn hiệu (Đã qua sử dụng); vai

- 01 (một) quần kaki dài, màu đen, không rõ nhãn hiệu, phía trong lưng quần có chữ "VM MADE IN VIETNAM". (Đã qua sử dụng).

[7]. **Xét lời trình bày của bà Nguyễn Thị STlà Người bào chữa cho bị cáo Lê VQ trình bày:** Thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Quang khi thực hiện hành vi phạm tội chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ để tuyên một hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa đổi sai lầm, làm lại cuộc đời.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, d, khoản 2 Điều 171, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.Xử phạt bị cáo Lê VQ từ 02 năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê VQ từ 06 tháng tù.

[8]. **Xét lời trình bày của bà Nguyễn Thị Ngọc L5 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ VB6 trình bày:** Thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Đề nghị Toà án ghi nhận các bị hại không yêu cầu anh Đỗ VB6 có trách nhiệm bồi thường.

[9]. **Xét lời trình bày của bà Trần Thị Cẩm V4 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tống Gia B7 trình bày:** Thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Đề nghị Toà án ghi nhận các bị hại không yêu cầu anh Tống Gia B7 có trách nhiệm bồi thường.

* Đối với Nguyễn Minh Tươi đã thực hiện 05 vụ trộm trên địa bàn thị xã HT với tổng số tiền chiếm đoạt là 11.112.000 đồng. Ngày 31/12/2023, Tươi chết do tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT đã đình chỉ điều tra đối với bị can Nguyễn Minh Tươi là có căn cứ.

* Đối với Võ Minh Q7, Đỗ VB6, Tống Gia B7, Nguyễn Bảo B8 tham gia trộm cắp tài sản nhưng các lần phạm tội đều dưới 2.000.000 đồng và không có

tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị xã HT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C4 đúng quy định.

* Đối với người tên Hậu tham gia trộm 01 lần với số tiền 660.000 đồng cùng với Lê VQ, Đỗ VB6, Tống Gia B7, do chưa rõ họ tên, địa chỉ nên khi nào rõ sẽ xử lý sau.

* Đối với ông Trần Ngọc Bửu có hành vi nhận giữ 01 cây mai do Nguyễn Minh Tươi gửi, không biết tài sản do phạm tội mà nó nên không có xem xét xử lý là có căn cứ.

* Đối với xe môtô biển số 70G1-883.00 mà Hiếu dùng vào việc phạm tội. Qua xác minh xe môtô trên do Võ Tr H đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ là có căn cứ. Đối với xe mô tô biển số 70C1-355.97 và xe mô tô biển số 70GA-042.21 mà Quang, Bảo điều khiển xe để đi trộm cắp tài sản hiện đã bán cho người khác nên không thu giữ được.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Võ Tr H và Cao Thành LH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Võ Tr H phải chịu 5%x 54.839.060 đồng = 2.741.953 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Buộc bị cáo Cao Thành LH phải chịu 5%x 9.518.440 đồng = 475.922 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Tr H (Hiếu Mode) và Lê VQ (Long Cháu) phạm tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Cao Thành LH phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ các điểm c, d, i, khoản 2 Điều 171; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Tr H (Hiếu Mode) 06 (sáu) năm tù.

Căn cứ các điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Tr H (Hiếu Mode) 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội: "Cướp giật tài sản và "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo Võ Tr H (Hiếu Mode) phải chấp hành hình phạt chung: 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2023.

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 90; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê VQ từ 02 (hai) năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 90; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê VQ (Long Cháu) từ 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Toà án nhân dân thị xã HT đã xét xử Lê VQ 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 103, 104 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Lê VQ (Long Cháu) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội: "Cướp giật tài sản, "Trộm cắp tài sản" và Bản án số 17/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Toà án nhân dân thị xã HT là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2023.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Thành LH từ 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào các điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận các bị hại sau đây không yêu cầu bồi thường: Anh Võ Th T6, anh Nguyễn Quốc T6, anh Nguyễn Trung T5, anh Lê Phú Q1, anh Võ H A2, anh Dương Văn M1, anh Nguyễn Công C4 và anh Bùi ThA.

- Ghi nhận các bị hại sau đây yêu cầu các bị cáo bồi thường, các bị cáo đồng ý bồi thường:

+ Buộc các bị cáo Võ Tr H và Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thuỷ T3 số tiền 9.414.240 đồng (Chín triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm bốn mươi đồng). Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.707.120 đồng (Bốn triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn một trăm

hai mươi đồng). Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.707.120 đồng (Bốn triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn một trăm hai mươi đồng).

+ Buộc Bị cáo Võ Tr H và Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Ch1 số tiền 69.252.000 đồng. Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 34.626.000 đồng (Ba mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn thị TE có trách nhiệm bồi thường số tiền 34.626.000 đồng (Ba mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

+ Buộc các bị cáo Võ Tr H và Cao Thành LH có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T4 số tiền 19.036.880 đồng. Trong đó mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 9.518.440 đồng. Trong đó bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 9.518.440 đồng (Chín triệu năm trăm mười tám nghìn bốn trăm bốn mươi đồng). Bị cáo Cao Thành LH có trách nhiệm bồi thường số tiền 9.518.440 đồng (Chín triệu năm trăm mười tám nghìn bốn trăm bốn mươi đồng).

+ Buộc bị cáo Võ Tr H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trần Hữu C5 số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).Trong vụ này có bị cáo Tươi nhưng hiện nay bị cáo Tươi đã chết nên một mình bị cáo phải bồi thường.

+ Buộc bị cáo Võ Tr H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 liên đới bồi thường cho bị hại Trần Q Th5 số tiền 1.975.000 đồng.Trong bị cáo Hiếu có trách nhiệm bồi thường số tiền 987.500 đồng (Chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 có trách nhiệm bồi thường số tiền 987.500 đồng (Chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu thiêu huỷ vật chứng của bị cáo Võ Tr H không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) lồng chim bằng gỗ tròn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, cao 50cm, đường kính lồng 42cm, chiều cao móc 28cm, phần đầu móc bằng kim loại. Tình trạng: Đã qua sử dụng;

+ Tịch thu ngân sách tài sản của bị cáo Võ Tr H dùng vào việc phạm tội:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số 70G1-883.00, nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu đỏ - đen, số khung: RLSDL11ANNV1611650, số máy: CGA1561697 (Đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu phải, dán tem SATRIA);

+ Tịch thu thiêu huỷ vật chứng của bị cáo Cao Thành LH không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) áo khoác vải tay dài, màu xanh - trắng, không có nhãn hiệu (Đã qua sử dụng);

- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu tím, không có nhãn hiệu (Đã qua sử dụng); vai

- 01 (một) quần kaki dài, màu đen, không rõ nhãn hiệu, phía trong lưng quần có chữ "VM MADE IN VIETNAM". (Đã qua sử dụng).

4. Về án phí:

- Buộc các bị cáo Võ Tr H và Cao Thành LH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Tr H phải chịu 2.741.953 đồng (Hai triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn chín trăm năm mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Cao Thành LH phải chịu 475.922 đồng (Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Minh Q7 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

- Bị cáo Lê VQ (Long Cháu) cùng cha mẹ bị cáo Quang là ông Lê Thế V9 và bà Nguyễn Thị TE không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã HT;
- Chi Cục THADS thị xã HT;
- CQĐT Công an thị xã HT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã HT;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Kim Nương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Nương